

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2019/HS-ST

Ngày: 18 – 4 – 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Huỳnh Minh Trí.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Phú
2. Ông Trương Văn Sinh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nghĩa, Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Bà Bùi Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 và 18 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoài N, sinh năm 1990, tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Nơi ĐKNKTT: phường C, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Khu phố 2, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ học vấn (văn hóa): 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành S (đã chết) và bà Nguyễn Thị Q; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/12/2018 và tạm giam cho đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Bà Nguyễn Phạm Thị Mỹ D, sinh năm 2000; trú tại: TDP 2, thị trấn P, huyện C, tỉnh Gia Lai, vắng mặt.

2/ Bà Võ Thanh Thu D, sinh năm 1982; trú tại: Tổ 5, khu phố 2, phường L, quận T, thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 24/12/2018, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã Thuận An phối hợp với Công an phường B tuần tra ở khu vực kênh Ba Bò thuộc khu phố Đ, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Nguyễn Hoài N đang ngồi trên xe mô tô biển số 51X1 – 1269 có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra, Nguyễn Hoài N giao nộp cho Công an 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng nên lực lượng Công an lập biên bản phạm tội quả tang và đưa Nguyễn Hoài N về trụ sở Công an làm việc.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 12 giờ ngày 24/12/2018, Nguyễn Hoài N đến khu vực cầu Cống Hoi quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng của 01 đối tượng không rõ lai lịch mục đích để sử dụng.

Tang vật thu giữ: 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 xe mô tô biển số 51X1 – 1269.

Kết luận giám định số 67/MT-PC09 ngày 27/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng được niêm phong có chữ ký của đối tượng Nguyễn Hoài N cán bộ niêm phong Ngô Minh T, chữ ký của Trưởng Công an phường B Nguyễn Văn C và dấu mộc đỏ của Công an phường B gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,2004 gam, loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 104/CT-VKS-TA ngày 02/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo Nguyễn Hoài N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu và không có ý kiến gì về nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài N từ 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với nhau, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, vật chứng thu giữ nên có đủ cơ sở kết luận:

- Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 24/12/2018, tại khu vực kênh Ba Bò thuộc khu phố Đ, phường Bình H, thị xã T, tỉnh Bình Dương Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã Thuận An phối hợp với Công an phường B bắt quả tang bị cáo Nguyễn Hoài N đang cầm trên tay 01 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 0,2004 gam.

Hành vi cất giữ (tàng trữ) ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 0,2004 gam nhằm mục đích sử dụng của bị cáo Nguyễn Hoài N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Hoài N là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy biết được tác hại của ma túy sẽ dễ tiến gần đến tội phạm và hiểm họa bệnh tật, bị cáo nhận thức được tính nguy hiểm, trái pháp luật hình sự do hành vi mình thực hiện, nhưng vì muốn có ma túy sử dụng nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội bất chấp hậu quả và pháp luật. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét:

- + Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự;
- + Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.
- + Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm là phù hợp.

Từ những nhận định nêu trên, xét thấy việc Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hoài N là phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô biển số 51X1 – 1269 thu giữ của bị cáo Nguyễn Hoài N, quá trình điều tra xác định xe trên là của bà Nguyễn Phạm Thị Mỹ D mua lại của Võ Thanh Thu D nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 24/12/2018, bị cáo Nguyễn Hoài N mượn chiếc xe này đi công việc, sau đó Nguyễn Hoài N sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy Nguyễn Phạm Thị Mỹ D hoàn toàn không biết. Qua làm việc với bà Diễm xác định không có yêu cầu gì đối với chiếc xe trên. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Thuận An đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe cho Nguyễn Phạm Thị Mỹ D là phù hợp.

- Đối với 01 bì thư đã niêm phong, bên ngoài ghi số vụ 67/ PC09 là mẫu vật hoàn lại sau giám định, là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Đối với đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Hoài N chưa xác định được lai lịch nhân thân nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra và xử lý sau.

[5] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài N 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong vụ số 67/PC09 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Bình Dương.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/3/2019 giữa Công an thị xã Thuận An và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hoài N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương
- VKSND cùng cấp;
- VKSND tỉnh Bình Dương
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Công an cùng cấp;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Người liên quan
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Huỳnh Minh Trí